

Số: 48/2022/QĐST-HNGĐ

An Thi, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998

HKTT: thôn C, xã N, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên.

Hiện trú tại: thôn T, xã H, huyện An Thi, Hưng Yên.

- *Bị đơn*: anh Đinh Văn C, sinh năm 1998.

HKTT: thôn C, xã N, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Cháu Đinh Q, sinh năm 2017

Cháu Đinh Hải D, sinh năm 2021

- Đại diện hợp pháp của cháu Q và cháu D: chị T, anh C

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/8/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T chăm sóc nuôi dưỡng con chung Đinh Q, sinh năm 2017 cho đến khi trưởng thành. Anh C chăm sóc nuôi dưỡng con chung Đinh Hải D sinh

năm 2021 cho đến khi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị T, anh C có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức : chị T và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: chị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai 0004215 ngày 01/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Hoàn trả chị T 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã N (ĐKKH số 12 ngày 12/6/2018);
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI
THẨM PHÁN**

Lương Thị Thuỷ